

Bản án số: 72/2020/HNGĐ-ST

Ngày 30-9-2020

V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung”

## **NHÂN DANH**

### **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Hữu Trí.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thủy và ông Huỳnh Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 220/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020, về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2020/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 68/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14/9/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Vũ Thị T, sinh năm 1993, (vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Chỗ ở hiện nay: 44 Bàn Cờ, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Ngô Thanh V, sinh năm 1986, (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản về việc không tiến hành hòa giải được, nguyên đơn bà Vũ Thị T trình bày:

Bà Vũ Thị T và ông Ngô Thanh V tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn năm 2011 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Long Điền, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, có tổ chức đám cưới. Đến đầu năm 2020 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi cọ và đã sống ly thân từ đầu năm 2020 đến nay. Sau đó vợ chồng có gặp nhau nói chuyện hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nay bà T nhận thấy không còn tình cảm, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và không thể chung sống với ông V được nữa. Vì vậy bà T yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn

với ông V.

Về con chung: Bà T và ông V có 01 người con chung là Ngô Hoàng Thiên Kim, sinh ngày 30/3/2013. Bà T yêu cầu được nuôi cháu Kim cho đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về ý kiến của bị đơn ông Ngô Thanh V: Trong quá trình tố tụng ông V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gì.

- Theo Biên bản xác minh ngày 26/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền có nội dung như sau: Ông Ngô Thanh V hiện nay có đăng ký hộ khẩu thường trú tại 85 C2 khu phố Long Tân, thị trấn Long Điền, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu do ông Ngô Thanh Vân (cha ruột ông V) là chủ hộ gia đình. Tuy nhiên ông V thường hay vắng nhà. Về mâu thuẫn vợ chồng ông V là có mâu thuẫn, đại diện khu phố không rõ mâu thuẫn là gì, chỉ biết hiện nay không thấy bà T và con chung sinh sống tại địa chỉ trên cùng với ông V.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn chưa thực hiện đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T. Về con chung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà T giao 1 con chung cho Bà T trực tiếp nuôi dưỡng và ông V không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông V không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Ngô Thanh V đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà T và ông V tự nguyện chung sống, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn: Xét thấy, sự mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng giữa bà T và ông V là có thật, vợ chồng không có sự đồng cảm, quan tâm, chia sẻ buồn vui cùng nhau, bất đồng quan điểm nên đã sống ly thân từ đầu năm 2020 đến nay. Như vậy, quan hệ hôn nhân của ông V và bà T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên

chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T.

[4] Về con chung: Bà T xác nhận bà T và ông V có 01 người con chung là Ngô Hoàng Thiên Kim, sinh ngày 30/3/2013. Bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Kim và không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy cháu Kim có nguyện vọng ở với bà T, mặt khác ông V không đến Tòa án giải quyết việc ly hôn với bà T nên không biết nguyện vọng của ông V, nên chấp nhận yêu cầu của bà T, giao cháu Kim cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà T không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bà T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51; 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

**Tuyên xử:** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị T.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị T được ly hôn ông Ngô Thanh V.

- Về con chung: Giao con chung là Ngô Hoàng Thiên Kim, sinh ngày 30/3/2013 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 (mười tám) tuổi. Ông V không phải cấp dưỡng nuôi con do bà T không yêu cầu.

Ông Ngô Thanh V được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông V không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

2. Án phí: Áp dụng Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bà Vũ Thị T phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0439 ngày 08/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, bà T đã nộp xong.

3. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (30/9/2020) đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thủy Huỳnh Minh**

**Đỗ Hữu Trí**

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- THADS huyện Long Điền;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Long Điền, huyện Long Điền;
- Lưu hồ sơ.

**Đỗ Hữu Trí**